

## THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

*Kính mời: Quý Nhà thầu*

Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Cường Hà Nội kính mời quý công ty tham gia dự thầu/chào giá gói thầu với các thông tin như sau:

- Tên gói thầu:** Thiết kế, cung cấp vật tư và thi công lắp đặt hệ thống chiếu sáng nghệ thuật mặt dựng chung cư cao tầng CT6 (EPC).
- Dự án:** Nhà ở cao tầng tại lô đất ký hiệu CT6, khu ĐTM Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
- Tài liệu chủ đầu tư cấp:** Theo hồ sơ mời chào giá cạnh tranh.
- Thời gian thực hiện gói thầu:**
  - Tiến độ thực hiện hồ sơ thiết kế: 30 ngày.
  - Tiến độ thực hiện cung cấp vật tư và thi công lắp đặt: 90 ngày.
- Thời gian nộp hồ sơ chào giá:** Trước 15h00 ngày *09* tháng *09* năm 2022.
- Hình thức nộp hồ sơ dự thầu/chào giá:** Nhà thầu nộp hồ sơ chào thầu/chào giá về địa chỉ: Ban Hành Chính, phòng 515, tòa nhà Nam Cường, Km4, đường Tố Hữu, quận Hà Đông, Tp Hà Nội (Bìa hồ sơ ghi rõ: Tên gói thầu, Tên Nhà thầu, Liên hệ của Nhà thầu).

Thông tin giải đáp thắc mắc trong quá trình đấu thầu của Chủ đầu tư tại:

Ban QL Đấu thầu - Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Cường Hà Nội.

Địa chỉ: **Phòng 402**, Tầng 4, Tòa nhà Văn phòng Nam Cường, Km số 4 Khu Đô thị Dương Nội, Đường Tố Hữu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Số Điện thoại: 024.63251888 (máy lẻ 2098).

Fax: 024.6325.1999

**Trân trọng kính mời!**

Nơi nhận:

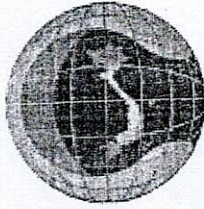
- Đăng trên website Tập đoàn Nam Cường
- Đăng trên bản tin nội bộ
- Gửi Email đến toàn bộ CBNV Tập đoàn.
- Lưu: Văn thư (bản gốc)
- Lưu: QL Đth (bản copy)

CÔNG TY CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN NAM CƯỜNG HÀ NỘI



**Chu Thanh Hiếu**





**NAM CUONG**  
CORPORATION

**HỒ SƠ**  
**MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH**

- Gói thầu** : Thiết kế, cung cấp vật tư và thi công lắp đặt hệ thống chiếu sáng nghệ thuật mặt dựng chung cư cao tầng CT6 (EPC).
- Công trình** : Nhà ở cao tầng tại lô đất ký hiệu CT6.
- Địa điểm** : Khu ĐTM Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

*Hà Nội, ngày 29 tháng 08 năm 2022*

✍ **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM**  
**CƯỜNG HÀ NỘI**



Hà Nội 2022



## CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG VỀ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

<b>I THÔNG TIN GÓI THẦU</b>		
1	Bên mời thầu	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM CƯỜNG HÀ NỘI</b>
2	Gói thầu	Thiết kế, cung cấp vật tư và thi công lắp đặt hệ thống chiếu sáng nghệ thuật mặt dựng chung cư cao tầng CT6 (EPC).
3	Công trình	Nhà ở cao tầng tại lô đất ký hiệu CT6.
4	Địa điểm	Khu ĐTM Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
5	Tiến độ thi công	Tiến độ thực hiện hồ sơ thiết kế: 30 ngày. Tiến độ thực hiện cung cấp vật tư và thi công: 90 ngày. <i>(Thời gian thực hiện bao gồm chủ nhật, không bao gồm ngày nghỉ lễ, nghỉ tết theo quy định của nhà nước).</i>
6	Nguồn vốn	Vốn tự có của chủ đầu tư, vốn vay tín dụng và vốn huy động hợp pháp.
<b>II PHẠM VI CÔNG VIỆC</b>		
1	Phạm vi công việc	Lập Hồ sơ thiết kế concept; Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; Cung cấp vật tư và thi công lắp đặt. <i>(Chi tiết như nhiệm vụ thiết kế đính kèm)</i>
<b>III HÌNH THỨC HỢP ĐỒNG VÀ CÁC ĐIỀU KHOẢN TÀI CHÍNH THƯƠNG MẠI</b>		
1	Hình thức hợp đồng	Hợp đồng trọn gói.
2	Bảo đảm thực hiện hợp đồng	10% giá trị hợp đồng (bằng thư bảo lãnh của ngân hàng uy tín được chủ đầu tư chấp nhận).
3	Tạm ứng hợp đồng	25% giá trị hợp đồng (có bảo lãnh của ngân hàng uy tín được chủ đầu tư chấp nhận). Thu hồi hết tạm ứng khi thanh toán đạt 70% giá trị hợp đồng.
4	Thanh toán	80% khối lượng hoàn thành được nghiệm thu. Bao gồm tiền tạm ứng được khấu trừ theo tỷ lệ.
5	Quyết toán	100% giá trị khối lượng hoàn thành ngay sau khi hoàn thành công việc và được Chủ đầu tư tiến hành nghiệm thu, bàn giao hạng mục đưa vào sử dụng.
6	Bảo hành công trình	12 tháng kể từ ngày ký biên bản bàn giao đưa vào sử dụng. Giá trị bảo hành công trình bằng 05% giá trị quyết toán. Hình thức bảo hành bằng thư bảo lãnh của ngân hàng uy tín được chủ đầu tư chấp nhận.
<b>IV NỘI DUNG HỒ SƠ CHÀO GIÁ</b>		
1	<b>PHẦN HỒ SƠ NĂNG LỰC:</b>	



1.1	Đăng ký kinh doanh	Có ngành nghề phù hợp với nội dung gói thầu.
1.2	Kinh nghiệm thực hiện gói thầu tương tự	Nhà thầu cung cấp 01 hợp đồng tương tự điển hình hoặc 01 hợp đồng có quy mô lớn hơn có yêu cầu kỹ thuật thi công khó hơn mà nhà thầu đã thực hiện. Bản sao có đóng dấu xác nhận sao lưu của nhà thầu.
1.3	Báo cáo tài chính	03 năm liên tiếp năm 2019, 2020, 2021 đã được kiểm toán hoặc trường hợp chưa được kiểm toán thì nhà thầu cung cấp Biên bản kiểm tra quyết toán thuế, tờ khai tự quyết toán thuế ( <i>thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp</i> ) có xác nhận của cơ quan thuế về thời điểm đã nộp tờ khai, tài liệu chứng minh việc nhà thầu đã kê khai quyết toán thuế điện tử, văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế ( <i>xác nhận số thuế nộp cả năm</i> ) về việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế.
1.4	Năng lực tài chính của nhà thầu thể hiện qua tình trạng vay nợ ngân hàng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu cung cấp <b>Bảng xác nhận thông tin tín dụng khách hàng vay của Trung tâm tín dụng quốc gia Việt Nam</b> theo yêu cầu của CĐT (Mẫu của Trung tâm CIC, tham khảo mẫu số 07).</li> <li>- Việc cung cấp mẫu CIC chỉ áp dụng với các nhà thầu lần đầu tiên tham dự chào giá với Tập đoàn Nam Cường và đã tham gia chào giá nhưng chưa lần nào cung cấp mẫu xác nhận này hoặc đã cung cấp nhưng thời gian cấp trước đây so với thời điểm chào giá gói thầu này đã vượt quá 06 tháng.</li> </ul>
<b>2</b>	<b>ĐỀ XUẤT KỸ THUẬT:</b>	
2.1	Biện pháp thi công và tiến độ thực hiện	<p>Nhà thầu phải nộp đề xuất kỹ thuật, trong đó mô tả cụ thể phương pháp thực hiện công việc, thiết bị, nhân sự, lịch biểu thực hiện và các thông tin cần thiết khác để chứng minh tính phù hợp của đề xuất đối với các yêu cầu công việc và thời hạn cần hoàn thành công việc.</p> <p>Nhà thầu phải nộp bảng mô tả tổ chức công trường (các vấn đề về tổng mặt bằng, ATLĐ, VSMT, phạm vi công việc...)</p>
2.2	Năng lực kỹ thuật.	<p>Nhân sự chủ chốt thuộc chuyên ngành phù hợp.</p> <p>Thiết bị thi công chủ yếu</p>
<b>3</b>	<b>ĐỀ XUẤT TÀI CHÍNH:</b>	
3.1	Đơn đề xuất / Giấy ủy quyền (nếu có)	Mẫu số 01/02.
3.2	Biểu giá đề xuất	<p>Giá trị đề xuất theo Bảng tiên lượng do Chủ đầu tư cung cấp (<i>Nhà thầu lập theo biểu mẫu số 03, 04</i>). Kèm dự toán chi tiết được lập trên cơ sở của Tiên lượng mời chào giá.</p> <p>Giá dự thầu do nhà thầu ghi trong đơn đề xuất bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện gói thầu theo yêu cầu của</p>



		<p>HSYC, kể cả các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu.</p> <p>Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm toàn bộ chi phí về biện pháp thi công để thực hiện gói thầu.</p>
3.3	Thư giảm giá (nếu có).	<p>Theo mẫu của nhà thầu và thể hiện rõ các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá đề xuất trước giảm giá</li> <li>- Tỷ lệ % giảm giá</li> <li>- Giá trị sau giảm giá</li> <li>- Giá đề xuất sau giảm giá (nếu có) là cơ sở để HĐXT lựa chọn Nhà thầu thực hiện Gói thầu</li> </ul>
<b>VI QUY CÁCH HỒ SƠ ĐỀ XUẤT.</b>		
1	Quy cách của Hồ sơ đề xuất	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bao gồm: <b>01 bộ gốc + 03 bộ sao + 01 USB</b> (ghi file mềm giá dự thầu còn nguyên link).</li> <li>- USB chứa file dự toán chào giá <b>là tài liệu bắt buộc nhà thầu phải nộp</b>. Nếu nhà thầu không nộp, Chủ đầu tư có thể xem xét loại nhà thầu và không đánh giá Hồ sơ chào giá của nhà thầu.</li> </ul>
2	Chữ ký trong HSDX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn giá đề xuất và các biểu mẫu khác phải được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên và đóng dấu.</li> <li>- Chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu (là người đại diện theo pháp luật của Nhà thầu hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo mẫu số 02).</li> <li>- Thông tin liên hệ của nhà thầu: Tại hồ sơ đề xuất, nhà thầu phải cung cấp thông tin liên hệ bao gồm các thông tin: Người liên hệ, chức vụ, số điện thoại (cố định và di động), địa chỉ văn phòng làm việc của nhà thầu để có thể liên hệ trong quá trình đánh giá, làm rõ hồ sơ đề xuất. (Mẫu số 06)</li> </ul>
3	Niêm phong và cách ghi trên túi đựng HSDX	<p>HSDX phải được đựng trong túi có niêm phong bên ngoài (cách đánh dấu niêm phong do nhà thầu tự quy định, bên mời thầu sẽ không nhận các túi hồ sơ không được niêm phong). Trên túi đựng HSDX nhà thầu ghi rõ các thông tin về tên, địa chỉ, điện thoại của nhà thầu, tên gói thầu, bản gốc hoặc bản chụp</p>
4	Nhãn của Hồ sơ đề xuất	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên Gói thầu:</li> <li>- Công trình:</li> <li>- Chủ đầu tư:</li> <li>- Tên Nhà thầu:</li> <li>- Số điện thoại/Email liên hệ của nhà thầu:</li> <li>- Thư giảm giá: (ghi rõ CÓ/KHÔNG CÓ)</li> <li>- USB chứa dữ liệu giá dự thầu: (ghi rõ CÓ/KHÔNG CÓ USB)</li> </ul>



5	Hạn nộp hồ sơ đề xuất	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HSDX nộp trước: ...h... ngày tháng năm 2022</li> <li>- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Ban Dịch vụ hành chính Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà NamCuong Building, Km số 4 đường Tố Hữu, Q. Hà Đông, Tp. Hà Nội.</li> <li>- Điện thoại: 024.63251888 (máy lẻ 1016)</li> <li>- Fax: 024.63251999</li> </ul>
6	Khảo sát hiện trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu có nhu cầu khảo sát hiện trường đề nghị liên hệ: Mr Trí – Trưởng Ban QLDA CT6 SĐT: 0979 837 882</li> </ul>
<b>VII NỘI DUNG KHÁC</b>		
1	Mở HSDX	Việc mở HS chào giá sẽ được Tổ chuyên gia của Chủ đầu tư <i>tự thực hiện, phân tích và đánh giá.</i>
2	Làm rõ năng lực nhà thầu	Nhà thầu có trách nhiệm phối hợp với Hội đồng thầu – Tập đoàn Nam Cường để Bộ phận chuyên môn của Tập đoàn làm rõ năng lực nhà thầu (trong trường hợp cần làm rõ), trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
3	Nhà thầu cần làm rõ thông tin trong HSYC	<p>Trường hợp Nhà thầu cần làm rõ thông tin trong HSYC mời chào giá, Nhà thầu phải gửi đề nghị (một lần duy nhất) cho Bên mời chào giá về việc đề nghị làm rõ HSYC (Nếu có yêu cầu cần làm rõ: bản vẽ, mặt bằng, khối lượng...).</p> <p>Liên hệ: Trần Đình Khánh – Ban đấu thầu; SĐT: 0963 434 487 Email: Khanhtd@namcuong.com.vn</p>



## CHƯƠNG II: CÁC BIỂU MẪU:

Mẫu số 01

### ĐƠN ĐỀ XUẤT

....., ngày .....tháng ..... năm 2019

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Cường Hà Nội

Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời chào giá cạnh tranh gói thầu “*Tên gói thầu*” mà chúng tôi đã nhận được. Chúng tôi ..... [Ghi tên nhà thầu], cam kết và đề xuất thực hiện gói thầu với giá trị là : ..... (đã bao gồm thuế).

(Bằng chữ : .....)

Tiến độ thi công .....ngày ;

Thời hạn hiệu lực của hồ sơ dự thầu là 60 ngày;

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện các biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo qui định và các điều kiện chung của hợp đồng.

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**Ghi chú:** Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn đề xuất thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền; trường hợp tại điều lệ công ty hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn đề xuất thì phải gửi kèm theo các văn bản này. Nếu nhà thầu được CĐT lựa chọn giao thầu, trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực các văn bản này.



**GIẤY ỦY QUYỀN <sup>(1)</sup>**

Hôm nay, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_, tại \_\_\_

Tôi là: \_\_\_ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu], là người đại diện theo pháp luật của \_\_\_ [Ghi tên nhà thầu] có địa chỉ tại \_\_\_ [Ghi địa chỉ của nhà thầu] bằng văn bản này ủy quyền cho \_\_\_ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia gói thầu \_\_\_ [Ghi tên gói thầu] thuộc dự án \_\_\_ [Ghi tên dự án] do \_\_\_ [Ghi tên bên mời thầu] tổ chức:

*[- Ký đơn đề xuất;*

*- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSDX;*

*- Tham gia quá trình đàm phán hợp đồng;*

*- Ký kết hợp đồng với bên mời thầu nếu trúng thầu] <sup>(2)</sup>*

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của \_\_\_ [Ghi tên nhà thầu]. \_\_\_ [Ghi tên nhà thầu] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do \_\_\_ [Ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày \_\_\_ đến ngày \_\_\_ <sup>(3)</sup>. Giấy ủy quyền này được lập thành \_\_\_ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ \_\_\_ bản, người được ủy quyền giữ \_\_\_ bản.

**Người được ủy quyền**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng  
dấu (nếu có)]

**Người ủy quyền**

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của  
nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**Ghi chú:**

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời thầu cùng với đơn đề xuất. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia.



**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ ĐỀ XUẤT**  
(áp dụng đối với hợp đồng theo đơn giá cố định)

Bên mời thầu sẽ đưa ra danh sách các hạng mục công việc của gói thầu trong cột “Mô tả công việc mời thầu” tại Bảng tổng hợp giá dự thầu và các công việc cụ thể của từng hạng mục tương ứng cùng với đơn vị tính, khối lượng mời thầu phù hợp với mô tả công việc và các yêu cầu quy định tại Chương IV – Yêu cầu về xây lắp để nhà thầu làm cơ sở chào giá dự thầu.

Mỗi hạng mục sẽ được mô tả chi tiết để hướng dẫn rõ ràng cho nhà thầu, bao gồm: loại công việc, phạm vi công việc, mức độ phức tạp, tiêu chuẩn yêu cầu.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có). Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định.

Hạng mục số	Mô tả công việc mời thầu <sup>(1)</sup>	Yêu cầu kỹ thuật/Chỉ dẫn kỹ thuật <sup>(2)</sup>	Trang số	Số tiền <sup>(3)</sup>
<b>I</b>	<b>Các hạng mục<sup>(4)</sup></b>			
1	Hạng mục 1 – Chi tiết tại Bảng số 01			
2	Hạng mục 2 – Chi tiết tại Bảng số 02			
...	...			
<b>Cộng</b>				
<b>Thuế</b> (áp dụng đối với trường hợp đơn giá trong biểu giá chi tiết là đơn giá trước thuế)				
<b>Giá dự thầu</b> (Kết chuyển sang đơn đề xuất chỉ định thầu, trang số ....)				

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**  
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Bên mời thầu ghi tên các hạng mục để nhà thầu làm cơ sở chào giá dự thầu.

(2) Bên mời thầu ghi dẫn chiếu cụ thể đến nội dung yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật để thực hiện hạng mục công việc tương ứng trong Chương IV – Yêu cầu về xây lắp của HSYC hoặc trong hồ sơ chỉ dẫn kỹ thuật (tên Mục, số trang, số quyển...) để nhà thầu thuận tiện trong việc xem xét, nghiên cứu các yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật làm cơ sở chào giá dự thầu.

(3) Nhà thầu ghi số tiền được kết chuyển từ Bảng chi tiết giá dự thầu của từng hạng mục công việc tương ứng trong cột “Mô tả công việc mời thầu”.

Nhà thầu phải tính toán và phân bổ các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) và chi phí cho yếu tố trượt giá của gói thầu vào trong giá dự thầu.



BẢNG CHI TIẾT GIÁ ĐỀ XUẤT<sup>(1)</sup>

Bảng số ..... : Hạng mục số....

1	2	3	4	5	6	7	8	9
Công việc số	Mô tả công việc	Model/Hãng/xuất xứ vật tư thiết bị	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá dự thầu			Thành tiền
					VT	NC	Tổng	
1								
2								
3								
...	.....							
<b>Tổng cộng hạng mục số....</b>								
(Kết chuyển sang cột “số tiền” của hạng mục tương ứng trong Bảng tổng hợp giá dự thầu, trang số ....)								

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**  
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Cột (2), (3), (4) Bên mời thầu ghi các công việc cụ thể của từng hạng mục tương ứng trong Bảng tổng hợp giá dự thầu cùng với đơn vị tính và khối lượng mời thầu trên cơ sở phù hợp với mô tả công việc, bản vẽ và chi tiết kỹ thuật trong Chương IV – Yêu cầu về xây lắp để nhà thầu làm cơ sở chào giá dự thầu cho từng hạng mục. Mỗi công việc sẽ được mô tả chi tiết để hướng dẫn rõ ràng cho nhà thầu, bao gồm: loại công việc, phạm vi công việc, mức độ phức tạp, tiêu chuẩn yêu cầu.

Cột (5), (6), (7), (8) Nhà thầu ghi đơn giá dự thầu, thành tiền cho từng công việc tương ứng trong cột “Mô tả công việc mời thầu”. Nhà thầu phải ghi giá trọn gói (thành tiền) cho từng công việc cụ thể. Tổng giá của tất cả các công việc thuộc hạng mục sẽ là giá dự thầu cho hạng mục đó.



**BẢN KÊ KHAI THÔNG TIN VỀ NHÀ THẦU<sup>(1)</sup>**

Ngày: \_\_\_\_\_  
Tên gói thầu: \_\_\_\_\_

Tên Nhà thầu: <i>[ghi tên nhà thầu]</i>
Nơi nhà thầu đăng ký kinh doanh, hoạt động: <i>[điền tên tỉnh/thành phố nơi đăng ký kinh doanh, hoạt động]</i>
Năm thành lập công ty:
Địa chỉ hợp pháp của nhà thầu <i>[tại nơi đăng ký]:</i>
Thông tin về đại diện ủy quyền của nhà thầu Tên: _____ Địa chỉ: _____ Số điện thoại/fax: _____ Địa chỉ email: _____
1. Kèm theo là bản chụp một trong các tài liệu sau đây: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư, Quyết định thành lập hoặc Giấy đăng ký hoạt động hợp pháp... 2. Trình bày sơ đồ tổ chức của nhà thầu.





NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM  
TRUNG TÂM THÔNG TIN TÍN DỤNG QUỐC GIA VIỆT NAM  
Địa chỉ: Số 19 Quang Trung, Hà Đông, Thành phố Hà Nội  
Điện thoại: (04) 33.119.424 Fax: (04) 3374601  
Email: cinfo@creditinfo.org.vn Web: http://www.cic.org.vn

**XÁC NHẬN THÔNG TIN TÍN DỤNG KHÁCH HÀNG VAY**

Đơn vị yêu cầu: Công ty TNHH Thương mại Thành Phát

Địa chỉ: Thôn Lại Thượng, xã Lại Thượng, huyện Thạch Thất, Hà Nội

Số ĐKKD/Giấy phép ĐT: 0500576955

Mã số thuế/Mã số DN: 0500576955

Tổng Giám đốc (Giám đốc): Cần Văn Trường

Ngày yêu cầu: 06/5/2015

Ngày trả lời: 07/5/2015

**NỘI DUNG THÔNG TIN**

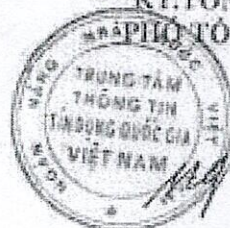
1. Tình trạng dư nợ tín dụng hiện tại.

Hiện tại khách hàng không có dư nợ với tổ chức tín dụng nào.

2. Lịch sử nợ xấu 5 năm gần nhất.

Khách hàng không có nợ xấu trong 5 năm trở lại đây.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHỤ TÓNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Dương

Lưu ý: Bản báo cáo thông tin tín dụng được lập theo yêu cầu của khách hàng vay, để nghị sử dụng thông tin đúng mục đích. Mọi thắc mắc về bản báo cáo thông tin, đề nghị liên hệ trực tiếp: Trung tâm Thông tin tín dụng quốc gia - NHNN Việt Nam - Tel: 04.33119.424



**NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH**

Nêu rõ các nguồn tài chính dự kiến, chẳng hạn như các tài sản có khả năng thanh khoản cao, các hạn mức tín dụng, và các nguồn tài chính khác (không phải là các khoản tạm ứng theo hợp đồng) có sẵn để đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu theo quy định tại Chương II - Tiêu chuẩn đánh giá HSĐX.

<b>Nguồn lực tài chính</b>		
<b>STT</b>	<b>Nguồn tài chính</b>	<b>Số tiền</b>
1		
2		
...	Tổng nguồn lực tài chính của nhà thầu (TNL)	

Ghi chú:

Nhà thầu độc lập phải cung cấp thông tin về nguồn lực tài chính của mình, kèm theo tài liệu chứng minh.

Nguồn lực tài chính mà nhà thầu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu được tính theo công thức sau:

$$NLTC = TNL - ĐTH$$

Trong đó:

- NLTC là nguồn lực tài chính mà nhà thầu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu;

- TNL là tổng nguồn lực tài chính của nhà thầu (tổng nguồn lực tài chính nêu tại Mẫu này);

- ĐTH là tổng yêu cầu về nguồn lực tài chính hàng tháng cho các hợp đồng đang thực hiện nêu tại Mẫu số 12 Chương này.

Nhà thầu được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu nếu có nguồn lực tài chính dự kiến huy động để thực hiện gói thầu (NLTC) tối thiểu bằng giá trị yêu cầu tại Mục 2.1 Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá HSĐX



NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH HÀNG THÁNG CHO CÁC HỢP ĐỒNG ĐANG THỰC HIỆN <sup>(1)</sup>

Stt	Tên Hợp đồng	Người liên hệ của Chủ đầu tư (Địa chỉ, Điện thoại, Fax)	Ngày hoàn thành Hợp đồng	Thời hạn còn lại của Hợp đồng tính bằng tháng (A) <sup>(2)</sup>	Giá trị hợp đồng chưa thanh toán (B) <sup>(3)</sup>	Yêu cầu về Nguồn lực Tài chính hàng tháng (B / A)
1						
2						
3						
4						
Yêu cầu về nguồn lực tài chính hàng tháng cộng dồn cho các hợp đồng đang thực hiện (DTH)						

Ghi chú:

(1) Nhà thầu độc lập phải cung cấp thông tin được nêu dưới đây để tính toán tổng các yêu cầu về nguồn lực tài chính, bằng tổng của: (i) các cam kết hiện tại của nhà thầu trong tất cả các hợp đồng mà nhà thầu đang thực hiện hoặc sẽ được thực hiện; (ii) yêu cầu về nguồn lực tài chính đối với hợp đồng đang xét theo xác định của Chủ đầu tư. Ngoài ra, nhà thầu cũng phải cung cấp thông tin về bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác có thể ảnh hưởng đáng kể đến việc thực hiện hợp đồng đang xét nếu nhà thầu được trao hợp đồng.

(2) Thời hạn còn lại của hợp đồng tính tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu.

(3) Giá trị hợp đồng còn lại chưa được thanh toán tính tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu.



HỢP ĐỒNG TƯƠNG TỰ

Hợp đồng tương tự	
Hợp đồng số __ ngày__ tháng__ năm__	Thông tin hợp đồng
Ngày trao hợp đồng:	Ngày hoàn thành:
Tổng giá hợp đồng	_____ VND
Nếu là thành viên trong liên danh hoặc nhà thầu phụ, nêu rõ khoản tiền thành viên đó tham gia trong tổng giá trị hợp đồng	Tỷ lệ trên tổng giá hợp đồng Số tiền: _____ VND
Tên Chủ đầu tư Địa chỉ Điện thoại/Số Fax E-mail	
Mô tả đặc điểm tương tự tại tiêu chí đánh giá tại Mục 2.1 Chương II-Tiêu chuẩn đánh giá HSDX	
Mô tả yêu cầu về tính chất tương tự <sup>(1)</sup>	<i>Đặc điểm tương tự của hợp đồng mà nhà thầu đã hoàn thành<sup>(2)</sup></i>

Ghi chú:

(1) Bên mời thầu cần ghi quy mô hợp đồng, mức độ phức tạp, các phương pháp, công nghệ hoặc các đặc điểm khác như mô tả trong Chương IV - Yêu cầu về xây lắp.

(2) Nhà thầu cần ghi các đặc điểm tương tự của hợp đồng để chứng minh sự đáp ứng về hợp đồng tương tự.



**BẢN ĐỀ XUẤT NHÂN SỰ CHỦ CHỐT**

Nhà thầu phải kê khai những nhân sự chủ chốt có năng lực phù hợp đáp ứng các yêu cầu quy định tại Mục 2.2 Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá HSDX và có thể sẵn sàng huy động cho gói thầu; không được kê khai những nhân sự đã huy động cho gói thầu khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này. Trường hợp kê khai không trung thực thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận.

1.	Vị trí công việc: <i>[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói thầu]</i>
	Tên: <i>[ghi tên nhân sự chủ chốt]</i>
2.	Vị trí công việc: <i>[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói thầu]</i>
	Tên: <i>[ghi tên nhân sự chủ chốt]</i>
...	Vị trí công việc
	Tên

Đối với từng vị trí công việc nêu tại Mẫu này thì nhà thầu phải đính kèm lý lịch chuyên môn của nhân sự chủ chốt. Nội dung lý lịch chuyên môn phải thể hiện được thông tin liên lạc, trình độ, quá trình đào tạo và quá trình làm việc cho đến thời điểm hiện tại của từng nhân sự.



**BẢN KÊ KHAI THIẾT BỊ**

Nhà thầu chỉ được kê khai những thiết bị thi công chủ yếu đáp ứng yêu cầu đối với các thiết bị chính theo quy định tại Mục 2.2 Chương II - Tiêu chuẩn đánh giá HSĐX mà có thể sẵn sàng huy động cho gói thầu; không được kê khai những thiết bị đã huy động cho gói thầu khác có thời gian huy động trùng với thời gian thực hiện gói thầu này. Trường hợp kê khai không trung thực thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận.

Thiết bị thi công phải thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc có thể đi thuê nhưng nhà thầu phải chứng minh khả năng huy động để đáp ứng yêu cầu của gói thầu. Trường hợp đi thuê thì phải có hợp đồng thuê thiết bị và tài liệu chứng minh thiết bị thuộc sở hữu của bên cho thuê. Nhà thầu phải kê khai theo mẫu dưới đây đối với mỗi loại thiết bị:

Loại thiết bị:		
Thông tin thiết bị	Tên nhà sản xuất:	Đời máy (model) và hệ số công suất:
	Công suất :	Năm sản xuất:
	Tính năng:	Xuất xứ:
Hiện trạng	Địa điểm hiện tại của thiết bị:	
	Thông tin về tình hình huy động, sử dụng thiết bị hiện tại:	
Nguồn	Nêu rõ nguồn thiết bị: <input type="checkbox"/> Sở hữu của nhà thầu <input type="checkbox"/> Đi thuê <input type="checkbox"/> Cho thuê <input type="checkbox"/> Chế tạo đặc biệt	

*Đối với thiết bị không thuộc sở hữu của nhà thầu thì kê khai thêm thông tin dưới đây:*

Chủ sở hữu	Tên chủ sở hữu:	
	Địa chỉ chủ sở hữu:	
	Số điện thoại:	Tên và chức danh:
	Số fax:	Telex
Thỏa thuận	Thông tin chi tiết về thỏa thuận thuê/cho thuê/chế tạo thiết bị cụ thể cho dự án	



## **Kèm theo hồ sơ yêu cầu**

Bao gồm:

- Nhiệm vụ thiết kế;
- Mẫu hợp đồng theo quy định của Công ty;
- Mẫu Bảo lãnh thực hiện hợp đồng;
- Mẫu Bảo lãnh tạm ứng;



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM CƯỜNG  
NAM CUONG GROUP**



**NAM CUONG**  
CORPORATION

## **NHIỆM VỤ THIẾT KẾ**

**DỰ ÁN: CHUNG CƯ CAO TẦNG CT6**

**HẠNG MỤC: CHIẾU SÁNG NGHỆ THUẬT MẶT NGOÀI CÔNG TRÌNH**

**ĐỊA ĐIỂM : KHU ĐÔ THỊ MỚI DƯƠNG NỘI, HÀ ĐÔNG, HÀ NỘI.**

HÀ NỘI - 2022



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NAM CƯỜNG  
NAM CUONG GROUP



**NHIỆM VỤ THIẾT KẾ**

DỰ ÁN: CHUNG CƯ CAO TẦNG CT6  
HẠNG MỤC: CHIẾU SÁNG NGHỆ THUẬT MẶT NGOÀI CÔNG TRÌNH  
ĐỊA ĐIỂM : KHU ĐÔ THỊ MỚI DƯƠNG NỘI, HÀ ĐÔNG, HÀ NỘI.

BAN QUẢN LÝ THIẾT KẾ

*Hoàng Anh Dũng*

BAN LÃNH ĐẠO TẬP ĐOÀN



GIÁM ĐỐC XÂY DỰNG

*Nguyễn Hồng Phương*



## MỤC LỤC

<b>1. CĂN CỨ PHÁP LÝ;</b> .....	<b>1</b>
1.1. Các văn bản pháp lý.....	1
1.2. Các tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng.....	1
<b>2. THÔNG TIN CHUNG</b> .....	<b>1</b>
2.1. Tên dự án và địa điểm xây dựng.....	1
2.2. Các chỉ tiêu quy định đối với khu vực thiết kế.....	2
<b>3. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ</b> .....	<b>2</b>
3.1. Yêu cầu chung.....	2
3.2. Mục tiêu:.....	2
3.3. Nhiệm vụ.....	2
<b>4. PHẠM VI CÔNG VIỆC, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VÀ SẢN PHẨM BÀN GIAO</b> .....	<b>2</b>
4.1. Phạm vi công việc bao gồm nhưng không giới hạn:.....	2
4.2. Tiến độ thực hiện.....	3
4.3. Sản phẩm bàn giao.....	3



## 1. CĂN CỨ PHÁP LÝ;

### 1.1. Các văn bản pháp lý

- Căn cứ vào Quyết định số 2436/QĐ-UBND ngày 14/ 12/2007 của UBND tỉnh Hà Tây V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 – Trục đô thị phía Bắc thành phố Hà Đông – tỉnh Hà Tây.
- Quy hoạch chi tiết 1/2000 trục Lê Văn Lương kéo dài của quận Hà Đông- Hà Nội đã được phê duyệt, quy mô tổng thể của khu đô thị mới Dương Nội.
- Căn cứ vào Quyết định số 2568/QĐ-UBND ngày 26/ 12/2007 của UBND tỉnh Hà Tây V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 – Khu đô thị mới Dương Nội thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây.
- Căn cứ Quyết định số: 2686/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 của UBND tỉnh Hà Tây về việc thực hiện đầu tư dự án đường trục phát triển phía Bắc thành phố Hà Đông.
- Quyết định số 33/ QĐ-UBND của UBND tỉnh Hà Tây (cũ) cho phép đầu tư xây dựng khu đô thị mới Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội ( thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây (cũ)).
- Quyết định số 126/ QĐ-UBND và số 2997/ QĐ-UBND của UBND tỉnh Hà Tây (cũ) giao đất cho chủ đầu tư để thực hiện dự án khu đô thị mới Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội ( thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây (cũ)).
- Hồ sơ thiết kế quy hoạch 1/500 Khu đô thị mới Dương Nội.
- Quyết định số 1955/ QĐ-UBND của UBND tỉnh Hà Tây (cũ) về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 Khu đô thị mới Dương Nội.
- Hồ sơ Thiết kế do Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Hòa Bình lập tháng 4/2017

### 1.2. Các tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng

- QCVN 06:2021/BXD, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;
- QCVN 09:2017/BXD, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả;
- QCVN 12:2014/BXD, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và công trình công cộng;
- QCVN QTĐ 8:2010/BCT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện. Tập 8: Quy chuẩn kỹ thuật điện hạ áp;
- Các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan khác;
- Tiêu chuẩn thiết kế nước ngoài được bộ xây dựng cho phép.

## 2. THÔNG TIN CHUNG

### 2.1. Tên dự án và địa điểm xây dựng

- Tên dự án: Chung cư cao tầng CT6



- Địa điểm xây dựng: Khu đô thị mới Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội.

## **2.2. Các chỉ tiêu quy định đối với khu vực thiết kế**

- Các chỉ tiêu sử dụng đất
- Diện tích khu đất: Khoảng 9.100,5 m<sup>2</sup>
- Diện tích xây dựng: Khoảng 2.296,65 m<sup>2</sup>
- Tổng diện tích sàn: Khoảng 71.250,80 m<sup>2</sup>
- Chiều cao tầng: 35 tầng.
- Loại, cấp công trình: Công trình cấp I

## **3. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ**

### **3.1. Yêu cầu chung.**

- Thiết kế chiếu sáng mặt ngoài công trình với 5 kịch bản.
- Tổng mức đầu tư khoảng 1,9 tỷ.

### **3.2. Mục tiêu.**

Tạo hiệu ứng ánh sáng nghệ thuật, ánh sáng về ban đêm, tạo điểm nhấn cho công trình, thiết kế phải tạo được cảm xúc cho người xem.

### **3.3. Nhiệm vụ.**

- Tư vấn thiết kế giải pháp ánh sáng: Chiếu sáng mặt dựng công trình.
- Thiết kế hệ thống điều khiển ánh sáng với các kịch bản có thể thay đổi và đáp ứng được nhu cầu trình diễn ánh sáng theo từng thời điểm và sự kiện (nếu có).
- Hệ thống điều khiển tập trung và giải pháp kỹ thuật phù hợp với công trình, hệ thống điều khiển, thiết bị điều khiển trung tâm đặt tại phòng kỹ thuật.
- Thiết kế đảm bảo tính thẩm mỹ cao và vật liệu sử dụng có độ bền tốt.

## **4. PHẠM VI CÔNG VIỆC, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VÀ SẢN PHẨM BÀN GIAO**

### **4.1. Phạm vi công việc bao gồm nhưng không giới hạn:**

- Thiết kế chiếu sáng cho các mặt dựng công trình.
- Thiết kế concept
- Thuyết minh thiết kế, giải pháp.
- Sơ đồ nguyên lý
- Thiết kế tổng thể chiếu sáng mặt dựng (thể hiện bằng màu sắc) phối cảnh 3D thể hiện các kịch bản.
- Khái toán.
- **Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán**
- Mặt bằng, mặt đứng, chi tiết bố trí.



- Thiết kế chi tiết các hạng mục phụ trợ.
- Thiết kế chi tiết diễn hình hóa các chi tiết áp dụng đồng bộ.
- Các mặt bằng, mặt cắt chi tiết các thiết bị, tiện ích (hoặc Catalog thiết bị) .
- Thiết kế chi tiết kết cấu liên quan.
- Các hình ảnh minh họa thiết bị.
- Lập dự toán bản vẽ thi công thuyết minh, chỉ dẫn kỹ thuật và quy trình bảo trì, SPEC vật liệu.

#### 4.2. Tiến độ thực hiện.

- Tổng thời gian thực hiện khoảng 30 ngày (không bao gồm chủ nhật và các ngày nghỉ lễ theo quy định) trong đó:
  - Thiết kế concept: 15 ngày
  - Giai đoạn TKBVTC: 15 ngày.

#### 4.3. Sản phẩm bàn giao.

- Giai đoạn concept: 1 tuần trình 1 đến 2 lần mỗi lần trình nộp 2 bộ bản cứng bản mềm gửi qua email. 07 bộ sản phẩm cuối cùng bao gồm bản cứng và USB file mềm.
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công: 2 bộ bản vẽ mỗi lần trình, 7 bộ sản phẩm cuối cùng file mềm ghi đĩa, usb.
- Mỗi giai đoạn nộp đầy đủ bản vẽ, thuyết minh, chỉ dẫn kỹ thuật, quy trình bảo trì, khái toán, dự toán tương ứng, các bảng tính...
- Ghi chú: Tại mỗi giai đoạn hồ sơ phải đáp ứng đầy đủ theo các văn bản nhà nước đã quy định và yêu cầu của chủ đầu tư mới đảm bảo nghiệm thu.